TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2019/HS-ST
Ngày: 09-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - chủ toạ phiên tòa: Bà Tô Thị Hoa Lư.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phát Triển;

Ông Đặng Văn Hai.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hoàng Anh Vũ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hoàng Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2019, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2019/TLST-HS, ngày 23 tháng 8 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2019/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Dương Minh T, sinh ngày: 22/7/1999, tại Đ; Tên gọi khác: N; Nơi cư trú: 138A/5, ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Thanh T và bà Trần Thị L; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 26/9/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân xã L quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Dương Minh T số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác, đến nay chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và ngày 05/10/2018, Trưởng Công an xã L quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Dương Minh T số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, đến nay chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại tại ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Đ. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo Dương Minh T là:* Trợ giúp viên pháp lý: Ông Hà Văn N, ông Ngô Quốc T - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ, Chi nhánh số 1 (Có mặt).

Địa chỉ: 466 đường Nguyễn S, Khóm S, Phường Y, thành phố Z, tỉnh Đ.

- *Bị hại:*

Nguyễn Thị D, sinh năm: 1987 ;Trú tại: ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Đ (vắng mặt);

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị H, sinh năm 1991. Trú tại: ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Đ (vắng mặt);

- *Người làm chứng*:

1. Dương Thanh H, sinh năm: 1988 (vắng mặt);

Trú tại: ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Đ.

2. Lại Phúc A, sinh năm 13/10/2000 (vắng mặt).

Trú tại: 178 KDC, ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Đ.

3.Trần Văn T, sinh năm 1999 (vắng mặt);

Trú tại: 167 KDC, ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Đ.

4. Nguyễn Văn T, sinh năm 1988 (vắng mặt);

Trú tại: KDC, ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Đ.

5. Nguyễn Công Nhựt, sinh năm 1988 (vắng mặt);

Trú tại: ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Đ.

6. Đỗ Văn Đ, sinh năm 1998 (vắng mặt);

Trú tại: 171 KDC, ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ ngày 04/12/2018, bị cáo Dương Minh T đang ở nhà tại số 138A/5, ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Đ biết chị Nguyễn Thị D (là thiếm S của T) ở kế bên nhà của T có nuôi vịt rằn và chị D đã đi vắng, nên T đi qua chuồng vịt của chị D bắt trộm 02 con vịt rằn có lông màu trắng-đen, mỗi con nặng khoảng 2,50 kg thì bị chị Nguyễn Thị H ở kế bên nhà của T và nhà của chị D phát hiện nên chị H nói với T: "Sao mầy bắt vịt của thiếm S mầy làm thịt ăn", T trả lời: "Kệ tui, vịt này không phải của bà". Sau đó, T mang 02 con vịt về nhà làm thức ăn rồi rủ Nguyễn Công N đến cùng ăn, uống rượu.

Khoảng 15 giờ 07/12/2018, bị cáo Dương Minh T tiếp tục đi qua nhà của chị Nguyễn Thị D bắt trộm 02 con vịt rằn có lông màu trắng-đen, mỗi con nặng khoảng 2,50 kg rồi mang về nhà làm thức ăn, sau đó rủ Nguyễn Công N đến cùng ăn, uống rượu. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T đi đến nhà của Trần Văn T ở số 174 KDC ấp L, xã L, huyện L cùng uống rượu với T, Trần Văn T và Lại Phúc A. Trong lúc uống rượu thì hết thức ăn nên T rủ T và A cùng đi về nhà của T bắt vịt để làm mồi tiếp tục uống rượu. T lấy xe mô tô chở A và T về hướng nhà của T, khi đến cầu N thuộc xã L thì T kêu T dừng xe lại và đứng đợi, còn T đi bộ về nhà khoảng 400 mét rồi qua nhà của chị D bắt trộm 01 con vịt rằn có lông màu trắng-đen, nặng khoảng 2,50 kg, sau đó T cầm con vịt vừa trộm được

đi bộ ra cầu N để T chở về nhà của T làm thịt vịt cùng ăn, uống rượu với Nguyễn Công N và Đỗ Văn Đ. Qua làm việc, T khai có hành vi bắt trộm 05 con vịt rằn có lông màu trắng - đen, mỗi con nặng khoảng 2.50 kg của chị D như nội dung đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-ĐGTS ngày 17/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L, kết luận: 05 con vịt rằn nuôi có đặc điểm màu trắng-đen, trọng lượng mỗi con khoảng 2,5 kg, tổng trọng lượng là 12,5 kg, có giá trị là 562.500 đồng.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKS, ngày 13/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, đã truy tố Dương Minh T ra trước Toà án nhân dân huyện Lai Vung, để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Dương Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị hại Nguyễn Thị D vắng mặt nhưng trước đó tại cơ quan điều tra chị D khai rằng: đã mất 05 con vịt như cáo trạng đã nêu, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì, ngoài ra không trình bày gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra chị H trình bày không yêu cầu gì trong vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Khẳng định việc truy tố đúng như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật Dương Minh T đã có hành vi bắt trộm 05 con vịt rằn của chị Nguyễn Thị D, tổng giá trị là 562.500 đồng dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo T đã bị Trưởng Công an xã L quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, vì vậy đây là yếu tố cơ bản để cấu thành tội, do đó hành vi của bị cáo Dương Minh T đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" phạm vào điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là thành viên trong gia đình có sổ hộ nghèo. Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i. s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt Dương Minh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: không có. Về xử lý vật chứng: Không có.

Trợ giúp viên pháp lý ông Hà Văn N, ông Ngô Quốc T phát biểu: Thống nhất luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo Dương Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo T như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là thành viên

trong gia đình có sổ hộ nghèo, hạn chế nhận thức về pháp luật; đề nghị xem xét mức hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo và xem xét được miễn nộp tiền án phí.

Bị cáo Dương Minh T thống nhất với phát biểu của Trợ giúp viên pháp lý, không bổ sung gì thêm và không tranh luận gì. Bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét được miễn nộp tiền án phí hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện L trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

- Về xét xử vắng mặt: Tại phiên tòa bị hại Nguyễn Thị D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị H cùng những người làm chứng Dương Thanh H, Lại Phúc A, Trần Văn T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Công N, Đỗ Văn Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để xét xử ngày 09/10/2019 vắng mặt không có lý do nhưng trước đó những người này tại cơ quan điều tra đã có lời khai rõ ràng nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Bị cáo Dương Minh T đã có hành vi lén lút trộm 05 con vị rắn của bị hại D có tổng giá trị là 562.500 đồng, là phù hợp hiện trường vụ án và vật chứng thu giữ; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại và người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật. Tài sản mà bị cáo Dương Minh T chiếm đoạt có tổng giá trị dưới 2.000.000 đồng, nhưng bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính mà lại tiếp tục phạm tội, đây là tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo. Nên hành vi của bị cáo Dương Minh T có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" phạm vào điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong

các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;…"

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương, xâm phạm tài sản của người khác một cách trái phép, tài sản của công dân là khách thể được luật hình sự bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm đến, thế nhưng vì ý thức xem thường pháp luật và không tôn trọng tài sản của người khác mà bị cáo phạm tội, vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, đã gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong dư luận, vì tài sản sơ hở sẽ bị chiếm đoạt bất cứ lúc nào. Khi phạm tội bị cáo Dương Minh T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Kiểm sát viên đề nghị giải quyết nội dung vụ án về tội danh, mức hình phạt cũng như các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là đúng quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Từ những phân tích trên và đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở nên không chấp nhận lời đề nghị của người bào chữa cho bị cáo T về phần cho bị cáo T được hưởng án treo.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Dương Minh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là thành viên trong gia đình có sổ hộ nghèo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về xử lý vật chứng: Không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Dương Minh T tại phiên tòa bị cáo yêu cầu được miễn án phí hình sự sơ thẩm, Hội đồng xét xử xem xét gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, nên được miễn phần án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm là phù hợp theo quy định pháp luật.

[10] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Dương Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Dương Minh T 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Minh T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người bào chữa cho bị cáo được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 09/10/2019; đối với bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính 15 ngày từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;
- Sở tư pháp;
- Các bị cáo, bị hại;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Thị Hoa Lư